TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **359**/2019/QĐST-HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 11 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 2 Điều 396; khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, 11, 12 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 334/2019/TLST-VHNGĐ ngày 04/03/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự**:

- Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1987

Địa chỉ: Nhà không số, tổ 20A, KP.4, phường Th, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Người yêu cầu: Ông Lê Xuân Th, sinh năm 1984

Địa chỉ: Nhà không số, tổ 20A, KP.4, phường Th, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Tr và ông Lê Xuân Th tự nguyện kết hôn với nhau, có làm thủ tục đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân phường Th, TP. B, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào năm 2014 nên căn cứ Điều 9, 11, 12 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Nay bà Tr và ông Th xác định vợ chồng có mâu thuẫn, không còn tình cảm với nhau nên yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố B công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Anh Kh, sinh ngày 30/10/2014. Ly hôn, các bên thống nhất giao cháu Kh cho bà Tr chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời ông Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Bà Tr và ông Th mỗi người chịu lệ phí dân sự hòa giải thành là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 004137 ngày 01/03/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B. Bà Tr và ông Th đã đóng đủ lệ phí.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 03 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Tr và ông Lê Xuân Th đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lê Anh Kh, sinh ngày 30/10/2014 cho bà Tr nuôi dưỡng, tạm thời ông Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Thêm được quyền đi lại thăm con không ai cản trở.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Bà Nguyễn Thị Tr và ông Lê Xuân Th không có nợ chung, không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Tr và ông Th mỗi người chịu lệ phí dân sự hòa giải thành là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 004137 ngày 01/03/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B. Bà Tr và ông Th đã đóng đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND TP.B;
- Chi cục THADS TP.B;
- UBND xã phường Th, TP. B, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Mộng Hà